



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA - DƯỢC PHẨM
MEKOPHAR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

297/5 Lý Thường Kiệt - P. Phú Thọ - TP. HCM

Số: ...13.../TTTr-HĐQT

TP.HCM, ngày 12 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị
Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp, thông qua ngày 17/06/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar thông qua ngày 24/04/2025;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Hóa - Dược Phẩm Mekophar được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua ngày 24/4/2025.

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét sửa đổi, bổ sung các điều khoản sau đây:

Quy chế hiện hành	Quy chế sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
Điều 2. Giải thích thuật ngữ	Điều 2. Giải thích thuật ngữ	

<p>1. Chữ viết tắt:</p> <p>b. “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” là giấy đăng ký Công ty Cổ phần số 0302533156 đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 21 tháng 11 năm 2023 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp;</p>	<p>1. Chữ viết tắt:</p> <p>b. “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp” là <u>văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp mà cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho công ty;</u></p>	<p>Điều 4.15 Luật Doanh nghiệp 2020</p>
<p>Điều 11. Biên bản họp ĐHĐCĐ</p> <p>5. Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.</p>	<p>Điều 11. Biên bản họp ĐHĐCĐ</p> <p>5. Biên bản họp ĐHĐCĐ, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp <u>kèm chữ ký của cổ đông, nghị quyết đã được thông qua, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</u></p>	<p>Điều 23.4 Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>
<p>Điều 12. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ</p> <p>Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố thông tin theo quy định tại khoản 4 Điều 20 Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật chứng khoán.</p>	<p>Điều 12. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ</p> <p>Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố thông tin theo quy định <u>của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</u></p>	

Điều 13. Việc ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. Ngoài ra, các nội dung sau đây cũng có thể lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:

- a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;
- b. Định hướng phát triển công ty;
- c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g. Tổ chức lại, giải thể công ty.

.....
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân;

Điều 13. Việc ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. Ngoài ra, các nội dung sau đây cũng có thể lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:

- a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;
- b. Thay đổi vốn điều lệ của công ty;
- c. Định hướng phát triển công ty;
- d. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- f. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- g. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- h. Tổ chức lại, giải thể công ty.

.....
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa

Điều 149.3.c
Luật Doanh nghiệp 2020



<p>tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</p> <p>.....</p> <p>6. HĐQT kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của BKS hoặc của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp.</p>	<p><u>chỉ</u> <u>trụ</u> <u>sở</u> <u>chính</u> <u>đối</u> <u>với</u> <u>cổ</u> <u>đông</u> <u>là</u> <u>tổ</u> <u>chức</u> <u>hoặc</u> <u>họ</u>, <u>tên</u>, <u>địa</u> <u>chỉ</u> <u>liên</u> <u>lạc</u>, <u>quốc</u> <u>tịch</u>, <u>số</u> <u>giấy</u> <u>tờ</u> <u>pháp</u> <u>lý</u> <u>của</u> <u>cá</u> <u>nhân</u> <u>đối</u> <u>với</u> <u>đại</u> <u>diện</u> <u>của</u> <u>cổ</u> <u>đông</u> <u>là</u> <u>tổ</u> <u>chức</u>; <u>số</u> <u>lượng</u> <u>cổ</u> <u>phần</u> <u>của</u> <u>từng</u> <u>loại</u> <u>và</u> <u>số</u> <u>phiếu</u> <u>biểu</u> <u>quyết</u> <u>của</u> <u>cổ</u> <u>đông</u>;</p> <p>.....</p> <p>6. HĐQT <u>tổ chức</u> kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, <u>giám sát</u> của BKS hoặc của cổ đông <u>không nắm giữ chức vụ quản lý công ty</u>.</p>	<p>Điều 149.5 Luật Doanh nghiệp</p>
<p>Điều 16. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên HĐQT</p> <p>Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05)</p>	<p>Điều 16. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên HĐQT</p> <p>Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60%</p>	<p>Căn cứ Điều 274.2 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.</p>

<p>ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>	<p>được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>	
<p>Điều 47. Việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty HĐQT chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do HĐQT quyết định, tối đa là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại.</p>	<p>Điều 47. Việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty Hội đồng quản trị của công ty phải <u>bổ nhiệm</u> ít nhất một (01) Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty.</p>	<p>Điều 281.1 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>
<p>Điều 51. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi. 5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi</p>	<p>Điều 51. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi. 5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên HĐQT, <u>thành viên BKS</u>, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên HĐQT, <u>thành viên BKS</u>, Tổng giám đốc, người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là</p>	<p>Điều 35 Điều lệ công ty năm 2025</p>

3376
 NG T
 PHÂN
 C P
 PH
 H O C

ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới HĐQT. Đồng thời, HĐQT đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan;

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;

thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo tới HĐQT. Đồng thời, HĐQT đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên HĐQT không có lợi ích liên quan;

b. Đối với giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được DHĐCĐ thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông

<p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được HĐQT hoặc ĐHĐCĐ thông qua.</p> <p>Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p>	<p><u>không có lợi ích liên quan:</u></p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được HĐQT <u>hoặc một tiểu ban trực thuộc HĐQT hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.</u></p> <p>Thành viên HĐQT, <u>thành viên BKS, Tổng giám đốc, người điều hành khác hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của công ty hoặc công ty con của công ty vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.</u></p>	
<p>Điều 53. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty</p> <p>1. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này sẽ do HĐQT xem xét.</p>	<p>Điều 53. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty</p> <p>1. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này sẽ <u>do HĐQT xem xét và trình ĐHĐCĐ quyết định.</u></p>	<p>Điều 14.2.p Điều lệ công ty năm 2025</p>
<p>Điều 54. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Quy chế này gồm 13 chương, 54 điều, được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Hóa-Dược phẩm Mekophar thông qua ngày 24 tháng 04 năm 2025.</p>	<p>Điều 54. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Quy chế này gồm 13 chương, 54 điều, được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar thông qua <u>ngày 18 tháng 4 năm 2026.</u></p>	



2. Quy chế này là duy nhất và chính thức của Công ty.	2. Quy chế này là duy nhất và chính thức của Công ty, <u>có hiệu lực từ ngày 18/4/2026.</u>	
---	---	--

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua Quy chế mới của Công ty sau khi sửa đổi, bổ sung so với Quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



K.S. Lê Anh Phương